

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-PT  
Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn

*Các Thẩm phán:*

Bà Mai Vương Thảo

Ông Ngô Hà Nam

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn N**, sinh ngày 12/02/1980 tại Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 91, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: K847 đường C, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Phạm Thị Nh; có vợ là Nguyễn Thị B (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt tạm giam ngày 07/10/2021 (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 45 phút ngày 26.9.2021, khi đang uống cà phê tại quán “Ông Cường” bên trong kiệt 847 Ngô Quyền, phường An Hải Đông thì Nguyễn N đi bộ ra đầu kiệt hút thuốc. Lúc này, N nhìn thấy bà Thái Thị Y (sinh năm 1964; trú: Tổ 06, phường D, quận E) đang ngồi một mình trong phòng khách, tại số nhà K847/02 đường H, phường Đ nên N nảy sinh ý định đe dọa để chiếm đoạt tài sản của bà Y. N đi về phòng trọ của mình tại số 847 Ngô Quyền lấy 01 con dao Thái Lan (dao dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại), bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi phủ áo che lại, mang khẩu trang y tế che mặt và đội mũ lưỡi trai màu trắng rồi đi qua nhà của bà Y. N vào phòng khách của nhà, đứng đối diện với bà Y, khoảng cách 1,5m (lúc này bà Y đang ngồi trên nệm), tay trái rút dao ra chỉ thẳng vào người bà Y (lưỡi dao cách người bà Y 1,3m) và đe dọa, uy hiếp “*Đưa tiền đây*”. Bà Y hoảng sợ nên nói “*Để chị vào lấy tiền cho em*”. Lúc này bà Y bắt đầu từ từ đứng dậy, hai tay chắp phía trước van xin N “*Từ từ nha em*” và lùi về sau (sát tường). N tiếp tục cầm dao chỉ vào hướng người bà Y và nói “*Bước vào phòng*”. Bà Y men theo bờ tường và đi ra hướng cửa chính, N tiếp tục đi theo và cầm dao chỉ về hướng người bà Y. Khi thấy khoảng cách giữa mình và N khá xa (1,8m) thì bà Y vụt chạy ra cửa chính rồi chạy qua nhà hàng xóm. Thấy vậy, N vứt dao và dép lại nhà bà Y rồi bỏ chạy về nhà. Sau đó bà Y đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Đến ngày 07.10.2021, Nguyễn N đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/4/2022, Nguyễn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn N đúng trình tự thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên hợp lệ.

Về nội dung: Xét đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án là 07 năm tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn N khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2021, tại nhà số K847/02 đường H, phường Đ, quận E, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn N đã có hành vi sử dụng dao Thái Lan dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại chĩa thẳng vào người của bà Thái Thị Y để uy hiếp, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bà Y. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi dùng dao chỉ thẳng vào người bà Thái Thị Y của bị cáo với khoảng cách gần (1,3 met) để uy hiếp, đe dọa buộc bà Y đưa tiền, tiềm ẩn nguy cơ xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại nếu không đưa tài sản. Bị cáo không chiếm đoạt được tài sản của bị hại do bà Y nhanh trí trong xử lý tình huống. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khung hình phạt quy định từ 7 đến 15 năm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù giam là phù hợp, không nặng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn N phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn N.

**2.** Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn N **07 (bảy)** năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2021.

**3.** Về án phí: Bị cáo Nguyễn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Phòng HS-NV, Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQĐT Công an quận Sơn Trà;
- Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT (Vụ I), TANDTC;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Anh Tuấn**